

BIỂU TƯỢNG TENGU TRONG TRUYỆN NGẮN *CÁI MŨI* CỦA AKUTAGAWA RYUNOSUKE

Tạ Hoàng Minh

Khoa Tiểu học – Mầm non, Trường Đại học Hoa Lư

Tóm tắt. *Cái mũi* (Hana) của Akutagawa Ryunosuke là một câu chuyện hấp dẫn và để lại những ấn tượng mạnh mẽ cho người tiếp nhận. Được cho là lấy cảm hứng từ *Truyện bảy giờ đã xưa* của Nhật Bản, ảnh hưởng từ *Cái mũi* của N. Gogol (Văn học Nga), bằng ngòi bút sắc bén của mình, tác giả đã “giải phẫu” các hiện tượng tồn tại đầy rẫy trong xã hội ông sống. Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy biểu tượng Tengu của nghệ thuật truyền thống Nhật Bản thấp thoáng trong hình hài và quá trình vận động tâm lí của nhân vật chính truyện ngắn này.

Từ khóa: Akutagawa Ryunosuke, Tengu, nhân vật chính, hình hài, tâm lí.

1. Mở đầu

Akutagawa Ryunosuke (1892-1927) xuất hiện trên văn đàn Nhật Bản như một hiện tượng hiếm có. Ông được coi là “Cha đẻ của truyện ngắn Nhật Bản” [1,2], và “tuy chỉ sống một cuộc đời 35 năm ngắn ngủi nhưng Akutagawa Ryunosuke đã kịp để lại gần ba trăm tác phẩm trong số đó có nhiều kiệt tác như *Cái mũi*, *Lã Sinh môn*, *Địa ngục*, *Trong rừng trúc*...” [1, 7]. Dịch giả Phong Vũ nhận định, ông là một trong những hiện tượng văn học phức tạp, mâu thuẫn, song lại hết sức hấp dẫn trong văn học Nhật Bản đầu thế kỉ XX. Ông nổi tiếng trong làng văn với tài năng khai thác các đề tài xuất hiện trong các tác phẩm văn học cổ điển của Nhật và các quốc gia khác nhưng lại được trình bày dưới hình thức hiện đại. Truyện ngắn *Cái mũi* (Hana) là một tác phẩm như vậy. Ngay sau khi *Cái mũi* được công bố, nhà văn Natsume Soseki đã nhận xét: “Cứ viết cho được vài chục bài như vậy đi, tên tuổi con người này sẽ lẫy lừng ngay trong giới văn học” [2]. Trên thực tế, ngay sau khi xuất bản, *Cái mũi* đã tạo tiếng vang lớn trong văn nghiệp của Akutagawa. Đây cũng là một trong những kiệt tác của ông vượt ra ngoài khuôn khổ Nhật Bản, tác phẩm được dịch ra nhiều ngôn ngữ và được tiếp nhận ở rất nhiều quốc gia.

Tại Việt Nam, theo chia sẻ nhà nghiên cứu Nhật Chiêu, Akutagawa cùng với Yasunari Kawabata và Mishima Yukio là ba nhà văn Nhật Bản đến với độc giả Việt Nam đầu tiên. Trong đó, Akutagawa là người đến sớm nhất, khoảng thập niên 60 của thế kỉ XX. Từ bản dịch đầu tiên: *Truyện một người đăng trí* (1966) [dẫn theo 3], *Trong rừng trúc* (1989), *Tuyển tập truyện ngắn*, *Hạc chiều* (1999), *Tuyển tập truyện ngắn Akutagawa* (2000), *Trình tiết* (2006)... và gần đây nhất là *Cuộc đời một kẻ ngốc* (2019), đến nay Akutagawa đã trở thành cái tên quen thuộc trong đời sống văn học Việt Nam.

Ngoài việc tiếp nhận các tác phẩm của Akutagawa Ryunosuke qua dịch thuật từ nguồn xuất bản chính thống và không chính thống từ các trang mạng xã hội, Akutagawa Ryunosuke còn được các nhà nghiên cứu, phê bình Việt Nam đề cập tới trong nhiều công trình, bài viết. Tên tuổi, sự

nghiệp sáng tác, vai trò tiên phong trong văn học Nhật Bản thế kỉ XX, những dấu ấn, ảnh hưởng của ông đối với văn học Nhật Bản nói riêng và văn học thế giới nói chung, những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật trong các tác phẩm của ông... được đề cập trong các công trình: *Tổng quan lịch sử văn học Nhật Bản* (Nguyễn Nam Trân) [4], *Nhà văn Nhật Bản thế kỉ XX* (Đào Thị Thu Hằng) [5], và các bài viết *Tính đa nghĩa ở tác phẩm “Trong rừng trúc” của Akutagawa* [6], *Nghiên cứu và giảng dạy văn học Nhật Bản ở Việt Nam trong hai mươi năm đầu thế kỉ XXI* (Đào Thị Thu Hằng) [7], *Sự tiếp nhận văn học Nhật Bản ở Việt Nam từ những thập niên cuối thế kỉ XX đến những năm đầu thế kỉ XXI - Nhìn từ phương diện dịch thuật và nghiên cứu* (Hà Văn Lường) [8], *Từ con người đánh mất nhân hình đến con người đánh mất nhân tính trong truyện ngắn Akutagawa* (Đỗ Thị Mỹ Lợi) [9], *Những cách tân nghệ thuật theo hướng hiện đại hóa trong truyện ngắn của Ryunosuke Akutagawa* (Hoàng Thị Xuân Vinh) [10], *Tiếp nhận văn học Nhật Bản tại Việt Nam* (Nguyễn Thị Mai Liên) [11]...

Cái mũi là một trong những truyện ngắn được nhiều nhà nghiên cứu, phê bình Việt Nam quan tâm, chú ý. Tác giả Đỗ Thị Mỹ Lợi khi nhận xét về *Cái mũi* có viết: “Tuyệt nhiên không có một chi tiết nào để người đọc hình dung về diện mạo nhà sư ngoại trừ duy nhất cái mũi được miêu tả như tâm điểm thu hút sự chú ý... Xung quanh cái mũi kì quái có bao nhiêu chuyện bí hài. Cái mũi kì quặc ấy cứ khiến sư mất ăn mất ngủ, dần vật, lo lắng, rầu rĩ không nguôi để rồi đi đến quyết định táo bạo là sửa mũi dù phải chịu đau đớn và xấu hổ [9, 10].

Trong bài viết *Khi cái đẹp tuyệt đối ngự trên thân xác phù du*, tác giả Hoàng Long nhận xét: “Cái mũi dài của sư Thiên Trí là nguồn cơn của những dần vật nhưng cũng là niềm an ủi cho một kiếp người [1, 8]. Nhóm dịch giả Phạm Bích – Đỗ Nguyên - những người dịch tập truyện ngắn *Cuộc đời một kẻ ngốc* viết về *Cái mũi*: “Truyện mang đề tài tâm lí, châm biếm nhẹ nhàng tính phù phiếm, vị kỉ của loài người: ghen tị với hạnh phúc và cười trên nỗi đau của người khác” [1, 48]...

Tác giả Hoàng Thị Xuân Vinh đưa ra cái nhìn so sánh: “Hòa lẫn trong nhiều giọng điệu, giọng điệu giễu nhại của Akutagawa vẫn là một dòng chảy âm thanh độc đáo trong mạch ngầm văn bản đa âm kết hợp với nghệ thuật nghịch dị tạo nên một không gian kì ảo, một thế giới kì cục, dị thường, khôi hài mà bi đát... Chỉ có điều, tác phẩm của Akutagawa không chỉ mang cảm hứng phê phán. Nó còn ẩn chứa một triết lí nhân sinh sâu xa đầy nhân ái về cái “bản lai diện mục”, cái bản ngã an nhiên tự tại của con người” [10] và khẳng định “Akutagawa không chỉ tái sử dụng chất liệu kì ảo trong vốn cổ phương Đông (*Tu tiên, Đỗ Tử Xuân*) mà còn lấy từ nguồn kì ảo phương Tây (*Cái mũi, Kappa, Sợi tơ nhện*...) mà còn tạo ra cái kì ảo phá vỡ, đi xuyên suốt không gian thời gian nối dài từ quá khứ đến hiện tại, vừa dùng “cổ sự” vừa sáng tạo “tân biên” [10]...

Nhìn chung, các tác giả đã chỉ ra những giá trị nội dung và tính giễu nhại, nghịch dị, hài hước đen, cái kì ảo, mờ hóa... là những đặc sắc về nghệ thuật của truyện ngắn này. Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy biểu tượng Tengu trong truyện ngắn *Cái mũi* là một vấn đề thú vị mà chưa có công trình nào đề cập tới. Trong giới hạn bài viết, chúng tôi bước đầu phân tích ý nghĩa biểu tượng này qua nghệ thuật xây dựng nhân vật Thượng tọa Zenchi.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tengu – mẫu gốc ở Nhật bản

Trong nghệ thuật truyền thống Nhật Bản, Tengu (Thiên cẩu) được miêu tả như một sinh vật huyền thoại hình người với mỏ chim dài, có cánh và móng vuốt và là ác thần, mang lại chiến tranh, điềm dữ, chuyên cám dỗ người tu hành hay bắt cóc trẻ con...

Với dáng hình kì lạ “Mặt đỏ, mày chau, cùng chiếc mũi dài quá cỡ...”, Tengu từng được coi là nhân vật nửa thần, nửa quỷ và trú ngụ nơi núi cao.

Trong một số câu chuyện khác, Tengu được miêu tả là hồn ma xứ Nhật bị giam giữ nơi dương gian do theo đạo Phật nhưng tạo nghiệp chướng nên không đến được thiên đường và cũng không thể xuống địa ngục.



Hình 1. Tạo hình Tengu
Ảnh: Suru tầm



Hình 2. Mặt nạ Thiên cầu trên núi Tengu – Nhật Bản. Ảnh: Suru tầm

Có rất nhiều huyền thoại về nhân vật này, tùy theo từng thời đại và từng vùng miền khác nhau mà Tengu có những hình hài khác nhau, duy chỉ có cái mũi dài là đặc điểm không thay đổi. Sau này hình ảnh Tengu dần được nhân cách hóa qua hình dáng một đạo sĩ hoặc một thầy tu khổ hạnh với chiếc mũi dài và khuôn mặt đỏ. Đặc biệt, ý nghĩa về nhân vật này cũng không còn đáng sợ như trong truyền thuyết. Đến ngày nay, ở Nhật Bản người ta vẫn thường nhìn thấy những chiếc mặt nạ Tengu ở các cửa hàng lưu niệm và những khu thăm viếng Tengu ở khắp đất nước mặt trời mọc.

Cái Mũi cũng giống Mắt, Tai, Miệng... và các giác quan khác được sử dụng để xây dựng chân dung nhân vật. Trong văn chương chúng ta đã gặp “mũi hỏ”, “mũi hùm”, “mũi gồ lên như núi”... được sử dụng để miêu tả các nhân vật anh hùng, xuất chúng trong nhân gian. Vậy chiếc mũi với tạo hình dài kì dị mang ý nghĩa như thế nào? Theo *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới*, “Ở Nhật Bản, người ta cho là những kẻ kiêu căng và những kẻ hay khoe khoang có cái mũi rất dài và họ gọi là Tengu.” [12, 606].

Như vậy, qua định nghĩa, mẫu gốc cũng như các dị bản viết về Tengu có thể thấy đây là một biểu tượng đa nghĩa. Đi tìm các biểu hiện, ý nghĩa của biểu tượng này giúp chúng ta khám phá thế giới tinh thần ẩn ẩn bên trong nhân vật, nhận thức rõ hơn thông điệp được tác giả gửi gắm trong tác phẩm. Lê dĩ nhiên biểu tượng xuất hiện trong tác phẩm văn học không thể hoàn toàn trùng khít với mẫu gốc mà được cấu tạo lại thông qua nghệ thuật ngôn từ. Để “giải mã” được những ý nghĩa của biểu tượng người đọc cần phải thật sự thâm nhập vào văn bản, hóa thân thành nhân vật để đưa ra những nhận xét, đánh giá phù hợp.

2.2. Biểu tượng Tengu trong truyện ngắn *Cái mũi*

2.2.1. Tengu trong hình hài thầy tu

Truyện mở đầu trực tiếp: “Nói đến cái mũi của Thượng tọa Zenchi ở Ike no O không ai là không biết. Nó dài năm, sáu thốn. Hình dáng cái mũi từ trên xuống dưới chỗ nào cũng to bè chẳng khác nào khúc lạp xưởng thuôn dài treo lủng lẳng giữa mặt” [1, 37]. Tạo hình kì dị của cái mũi đang ngự trên khuôn mặt của một vị Thượng tọa cao quý, uy nghiêm làm người đọc bật cười trong thảng thốt.

Thượng tọa Zenchi được giới thiệu “đã quá ngũ tuần, đi tu từ thừa nhỏ, leo lên đến chức pháp sư cung phụng ở đạo đường trong cung” [1, 37] nhưng nổi tiếng khắp vùng bởi có cái mũi đặc biệt. Với hình dáng khác thường, cái mũi làm chủ nhân vất vả, khổ sở không thể ăn một mình vì khi cúi xuống chop mũi sẽ chạm đến cơm trong bát. Mỗi khi ăn, ngài phải có đệ tử phục vụ suốt bữa, dùng một tấm ván rộng một thốn, dài hai thước nâng mũi lên giúp. Có những lúc đệ tử vô tình hắt hơi bị run tay thì cái mũi rơi thẳng vào bát cháo.

Điều kì lạ là trong khi người dân vùng Ike no O hãnh diện và cho rằng Thượng tọa chắc chắn không phải là một Thượng tọa dung tục vì cái mũi ấy ngài sẽ không lấy vợ thì chủ nhân của chiếc mũi luôn “muộn phiền vì cái mũi... mặt thẹn đỏ coi chẳng hợp với tuổi đã cao của mình” [1, 38]. Những muộn phiền khiến ngài thường mâm mê cái chop mũi lủng lẳng, và có lẽ thói quen đó khiến cái mũi ngày càng dài thêm.

Thượng tọa trải qua rất nhiều thử nghiệm để biến mũi dài thành mũi ngắn, trong đó có những phương pháp đặc biệt đón đầu như luộc chín mũi trong nước sôi hai lần rồi cho người khác dùng sức giẫm đạp thật mạnh lên cái mũi vừa luộc và dùng nhíp gấp từng cục mỡ từ cái mũi ra để cái mũi ngắn lại. Tuy nhiên, những cảm xúc sung sướng, mãn nguyện sau hơn bốn mươi năm loay hoay với mong muốn có được cái mũi ngắn như bao người khác kéo dài chẳng được tày gang, kết thúc câu chuyện, chiếc mũi dài kì quái ban đầu lại xuất hiện trở lại, đung đưa trên mặt Thượng tọa Zenchi.

Xây dựng nhân vật chính thông qua một đặc điểm về ngoại hình là phương pháp được nhiều tác giả sử dụng trong sáng tác văn học. Với Akutagawa, khắc họa nhân vật chính dưới hình hài một thầy tu có chiếc mũi dài kì dị khiến người đọc liên tưởng đến biểu tượng Tengu của Nhật Bản. Thông qua cái oái oăm về diện mạo để nhân vật tự bộc lộ tính cách, bản chất của mình và làm nổi bật chủ đề của tác phẩm. Đó chính là thành công của một tác phẩm có dung lượng siêu ngắn nhưng ẩn chứa những giá trị nội dung xứng tầm thời đại.

2.2.2. Tengu trong tính cách, sự vận động tâm lí thầy tu

Trong mẫu gốc, Tengu được cho là người theo đạo Phật nhưng lại tạo nhiều nghiệp chướng nên bị giam cầm nơi dương gian vì không thể lên thiên đàng hay xuống địa ngục... là những kẻ dối trá, kiêu căng, tự phụ, rất dễ nổi nóng khi bị xúc phạm... Khi tìm hiểu Thượng tọa Zenchi chúng ta có thể nhìn thấy rất rõ những đặc điểm trên qua sự vận động tâm lí và tính cách của nhân vật này. Trong đó, *sự dối trá, giả tạo* được bộc lộ rõ nhất.

Là một người tu hành từ nhỏ, được cất nhắc lên tới chức Thượng tọa – Zenchi thuộc tầng lớp “trên” và chắc chắn có uy tín, quyền lực và những ảnh hưởng không nhỏ tới cộng đồng, xã hội. Là người có kinh nghiệm trong giới, có chức sắc, không quan tâm đến việc hôn nhân, thường xuyên tổ chức giảng kinh cho tăng lữ tại ngôi chùa của mình... đó là những gì mà dân vùng Ike no O và tầng lớp tăng lữ vẫn nhìn nhận và ngưỡng mộ Thượng tọa mặc cho hơn bốn mươi năm nay, lúc nào giữa mặt ngài lúc cũng lủng lẳng cái mũi dài như khúc lạp xưởng.

Tuy nhiên, “ngoài mặt ngài vẫn tỏ ra chẳng quan tâm gì. Ngài nghĩ thân là một tăng ni cả đời một lòng hướng về miền cực lạc, lo lắng cái mũi thì chẳng hay”. Cái mà ngài lo lắng nhất là “để cho người đời biết chuyện bản thân lo nghĩ cho cái mũi của mình” [1, 37]. Hàng ngày, hàng giờ trong rất nhiều năm, ngài bỏ công sức tìm hiểu, quan sát tất cả những người đến chùa nghe

giảng đạo, những người ngài tiếp xúc và chỉ nhìn “chằm chằm” vào khuôn mặt họ để xem có ai có cái mũi giống mình không.

Không tìm được đồng minh, ngài tìm mọi cách để thay đổi thực tại là thử nghiệm các cách để thu ngắn mũi: sắc quả dưa núi uống, bôi nước tiểu chuột lên mũi... thậm chí là lược mũi trong nước sôi. Dù rất háo hức thử nghiệm các phương pháp mới nhưng bề ngoài vẫn tỏ ra thờ ơ, không chút bận tâm đến cái mũi, tỏ vẻ ái ngại với việc đệ tử phải hầu hạ nâng mũi mỗi bữa ăn nhưng lại đợi chờ đệ tử khuyên nhủ nhiệt tình về việc áp dụng cách làm ngắn mũi lại. Khi bị lược chín mũi, mặc cho nóng rát, ngứa ngáy và bị đệ tử co giò giẫm đạp túi bụi lên cái mũi còn đang bốc hơi nghi ngút, Thượng tọa không thấy đau đớn mà còn “sửng sửng”. Ngài nhẫn nại để đệ tử dùng nhíp gấp từng cục mỡ dài bốn phân ra khỏi cái mũi, ngài ngoan ngoãn nghe theo đệ tử thực hiện lần lược mũi thứ 2... cho đến khi ngài có cái mũi vòng bình thường như những người khác.

Không giấu nổi sung sướng khi có tìm được hình dạng cái mũi như mong muốn, ngài thường “dè dặt nhìn vào chiếc gương, chớp mắt mãi nguyện. Ngài hồi hộp lo lắng sợ cái mũi liệu có dài ra không. Vì vậy bất kể lúc ăn cơm, tụng kinh hay rảnh lúc nào là ngài lại sờ chớp mũi lúc ấy và “sau ngàn ấy năm trời, ngài thấy lòng thoải mái như lúc vừa công phu chép xong Kinh Pháp Hoa vậy” [1, 44].

Giống như Tengu, Thượng tọa Zenchi không chỉ có cái mũi dài dị biệt mà bản thân ngài luôn sống và hành động với chiếc mặt nạ ngài tự tạo ra mà nhìn vào người đời không dễ gì phát hiện. Dưới vỏ bọc thầy tu với “lí lịch” không có gì đáng chê trách vì chuyên tâm tu luyện và giảng đạo trong hơn 40 năm. Đệ tử, tăng lữ cũng như dân làng quanh chùa của ngài sống gần như không quá để ý tới cái mũi khác người của ngài và về bề ngoài, ngài cũng luôn thể hiện sự cao sang của mình. Tuy nhiên, khi chứng kiến sự dẫn vật, vật vã của Zenchi mỗi khi nghĩ về cái mũi và những hành động thô bạo được sử dụng để can thiệp hòng “thay đổi” diện mạo vốn có của mình thì người đọc nhận thấy bộ mặt thật của ngài sau lớp mặt nạ. Truyện không đơn thuần là miêu tả cái mũi dị biệt nữa, mà chiếc mũi được “vật hóa”, trở thành phương tiện để nhân vật tự bộc lộ bản chất dối trá, giả tạo của mình.

Tạo nghiệp khi thực hành đạo Phật là đặc điểm người đọc nhận thấy khi bước vào thế giới nội tâm đầy biến động của ngài Thượng tọa. Trong suốt những năm tháng tu hành khổ hạnh, mặc dù đã nỗ lực để đạt được chức vụ rất cao trong Tăng chúng nhưng bản thân không thoát khỏi những sân si bởi “ngài chẳng bao giờ thấy vì cái thân làm sư sai mà bớt được chút xiu nào đau khổ nào về cái mũi đó” [1, 38] và tìm đủ mọi cách để phục hồi lòng tự trọng bị tổn thương của mình.

Thay vì tu tập, Thượng tọa để nhiều công sức, thời gian để tìm hiểu về tạo hình kì dị của cái mũi ở ngoài đời, trong sách vở và kinh kệ. Ngoài việc kiên trì rà soát tất cả các gương mặt ngoài đời xem có ai có cái mũi giống mình không, ngài đi tìm trong kinh sử xem có nhân vật nào có “quý tướng” như mình. Chán nản vì các đệ tử của Phật Thích Ca không ai có cái mũi dài như mình, Zenchi ao ước “giá như đôi tai dài của Lưu Bị thời Thục Hán mà đổi thành cái mũi dài có phải bản thân được hy vọng hơn” [1, 39]. Bất an với hành trình tìm kiếm vô vọng, “trái tim vị Thượng tọa trở nên muộn phiền hơn” [1, 39].

Học giáo lí nhà Phật, nhưng Thượng tọa sống mê đắm trong việc nhận diện thân, tâm của chính mình. Cái mũi của ngài vốn sinh ra đã cấu tạo khác lạ và được cả cộng đồng chấp nhận như lẽ tự nhiên, nhưng với chủ nhân của cái mũi đó lại là nguồn cơn khiến Thượng tọa luôn sống trong dằn vặt, khổ đau, buồn phiền. “Khi vắng người, ngài miệt mài soi gương, tập trung tìm tòi, ngắm nghía gương mặt mình từ nhiều góc độ. Càng ngắm càng đau lòng và “thở dài” rồi “miễn cưỡng” đi tới bàn kinh, tụng đi tụng lại bài Kinh Quan Âm” [1, 39].

Hơn ai hết, Thượng tọa hiểu rằng Quan Thế Âm Bồ Tát cứu khổ cứu nạn chúng sinh, tụng Kinh Quan Âm giúp con người tìm thoát khỏi những vô minh, nhận được sự giúp đỡ của Bồ Tát. Biểu tượng của kinh Quan Âm Bồ Tát cứu khổ là sự từ bi, tâm bình đẳng, hướng thiện, tâm rû bỏ mọi sự phiền não, tâm tin tưởng vào sự cứu độ của Phật, của Bồ Tát. Tuy nhiên, là người giảng

đạo nhưng Thượng tọa tìm đến đức Quan Âm chỉ để mong cầu được giải thoát khỏi cái mũi dài. Vì vậy, dù tụng đi tụng lại Kinh Quan Âm thì Thượng tọa vẫn không thoát khỏi nỗi ám ảnh về hình thức. Đây không phải là phẩm chất của một người thực hành đạo.

Điều đáng nói là khi phiền muộn vì cái mũi dài, Thượng tọa thường tụng Kinh Quan Âm nhưng khi nhớ nhưng cái mũi dài đã mất ngài lại lơ đãng nhìn bức hình Phổ Hiền Bồ Tát và nghĩ “thật chẳng khác nào kẻ sa cơ nhớ thời còn thịnh”. Phổ Hiền Bồ Tát được xem là người hộ vệ của những ai tuyên giảng đạo pháp và đại diện cho “Bình đẳng tính trí” tức là trí huệ thấu hiểu cái nhất thể của sự đồng nhất và khác biệt. Tuy nhiên, Zenchi - người thực hành tuyên giảng đạo pháp lại bất định, vô minh từ trong ý niệm đến hành đạo. Mỗi lần Zenchi tìm đến Phật đều chỉ để thực hiện việc “muốn thay đổi” thân xác hiện hữu. Chán ghét cái mũi ngắn “ngài kính cần đưa tay lên giữ mũi như thể dâng hoa dâng hương cúng Phật, lắm lắm” [1, 47]. Đến khi “cái mũi ngắn đã biến mất và cái mũi năm, sáu thốn lại lủng lẳng treo từ trên môi xuống dưới cằm. Ngài cảm thấy nhẹ nhõm và nghĩ rằng giờ thì chắc chắn chẳng ai chế giễu nữa” [1, 47]. Những luẩn quẩn, rối ren luôn vận động trong tâm lí nhân vật chính khiến người đọc cảm thấy ngột ngạt, khó thở. Những ham muốn thái quá của Thượng tọa xung quanh vấn đề hình thức của bản thân đã để lộ *con người trần tục* của ngài.

Để nổi nóng, quát mắng người thậm tệ, đánh người dã man khi cảm thấy lòng tự trọng, sự kiêu ngạo của bản thân bị xâm phạm. Đó là những hành động nảy sinh trong quá trình vận động tâm lí của Thượng tọa Zenchi xung quanh việc biến đổi hình dạng cái mũi. Chỉ hai, ba ngày sau khi có cái mũi ngắn như ao ước, Thượng tọa lại rơi tình huống bất ngờ: tất cả mọi người đến thăm chùa đều nhìn chăm chăm vào cái mũi của ngài, thậm chí bật cười khúc khích và bất giác ngài lại cảm thấy bất an, khó chịu và nghĩ “có lẽ là do cái mũi ngắn lạ lắm này trông kệch cỡm hơn so với cái mũi dài” [1, 40] trước kia của ngài. Vì vậy, ngoài việc ghét cái mũi ngắn thì ngài luôn cảm thấy bức tức, khó chịu trước những ánh mắt, lời nói, hành động của những người xung quanh liên quan đến từ Mũi. Bất kể người đó là ai, chỉ nói đến câu thứ hai là ngài đã quát mắng thậm tệ, thậm chí còn “giật tấm ván gỗ từ tay chú tiểu, mạnh tay phang thẳng vào mặt nó. Đó là tấm gỗ trước kia dùng để nâng mũi ngài” [1, 46]. Ngài hành hung bất cứ ai nói động đến cái mũi của mình. Vì vậy, trong mắt đệ tử “kiểu gì thầy Thượng tọa cũng bị trời trừng phạt”, trong thâm tâm những người đến chùa cũng “cảm thấy thù ghét” hình hài mới của ngài.

Nhân loại tìm đến đạo Phật để hiểu rõ “bể khổ” và mong muốn tìm con đường giải thoát khỏi những khó khăn, vướng mắc để sống cuộc đời tốt đẹp, ý nghĩa hơn. Là người học đạo, giảng đạo nhưng Thượng tọa Zenchi lại vi phạm những nguyên tắc cơ bản trong thực hành đạo và sống cuộc đời đầy bi kịch. Không có chánh niệm tỉnh giác vì vậy ngài rơi vào vòng xoáy của những cảm thức đối cực như vui buồn, lạc khổ, sân si... ngài loay hoay tìm kiếm sự giải thoát khỏi diện mạo cái mũi để cuối cùng lại mãn nguyện khi tìm lại được hình hài ban đầu.

Câu chuyện kết thúc bằng lời thì thầm của ngài Thượng tọa “giờ thì chắc chắn chả ai chế giễu nữa” và hình ảnh “chiếc mũi dài đong đưa trong buổi sáng mùa thu đầy gió” [1, 48]. Đây là cái kết khôn ngoan, đầy gợi mở vì ai dám chắc, sau một vài hôm nữa ngài Thượng tọa lại mất đi cái cảm giác nhẹ nhõm như khi chiếc mũi ngắn lại. Đúng như dịch giả Lê Văn Viện từng đánh giá: “Akutagawa không chỉ viết, mà ông sống cuộc tìm kiếm. Cái súc tích rất Đông phương ở Akutagawa không hề biến từng truyện thành từng tích tóm tắt gầy gọn. Trái lại, lời tuy ngắn, mà từng môi trường mang đậm không khí riêng biệt. Cao hơn hết là tiếng nói thầm sau từng truyện, khi lời người kể đã tắt. Đó là tiếng nói bằng khoảng trống, mà tranh Tổng, tranh Thiền của hội họa cổ truyền Nhật Bản từng viện đến” [13].

3. Kết luận

Sử dụng một biểu tượng cổ điển để xây dựng nhân vật kì dị trong xã hội kì lạ, tác phẩm của Akutagawa Ryunosuke dẫn dắt người đọc nhập thân vào những khía cạnh tế nhị của tâm hồn con

người, chứng kiến những đối lập trong thế giới cảm thức của con người, thông qua những vui buồn, lo âu, dấn vật hay ham muốn về hình thức... Đặt nhân vật vào hoàn cảnh khác thường và bao phủ nó bởi cái hoang đường, kì ảo, *Cái mũi* của Akutagawa Ryunosuke đã giải phẫu những vận động trong tâm hồn nhân vật từ đó khám phá bản chất của họ. Thượng tọa Zenchi là một kiểu người trong xã hội Nhật Bản nói riêng và trong nhân gian nói chung. Đó là kiểu người muốn chọn cuộc sống thoát tục nhưng bản thân lại rơi vào vòng xoáy tham sân si của con người trần tục.

Câu chuyện còn có thêm một thông điệp rất ý nghĩa: “Trái tim con người tồn tại hai thứ cảm xúc mâu thuẫn” [1, 45], đó là ghen tị với hạnh phúc và cười trên nỗi đau của người khác. Sự ích kỉ này được chính Thượng tọa cảm nhận được khi chiếc mũi của ngài thay đổi diện mạo: “chẳng ai không đồng cảm với nỗi bất hạnh của người khác nhưng khi người đó thoát khỏi nỗi bất hạnh thì tự nhiên lại thấy có gì thiếu thiếu... muốn được nhìn thấy người đó rơi vào bất hạnh tương tự lần nữa... và đến một lúc nào đó sẽ cảm thấy thù ghét người ta...” [1, 45]. Chủ đề sự ích kỉ của loài người đến nay vẫn còn nguyên giá trị bởi vẫn có vô vàn những người như Zenchi giữa xã hội đầy rẫy thờ ơ, vô cảm.

Ghi chú: Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số: 602.04-2020.307.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Akutagawa Ryunosuke, 2019. *Cuộc đời của một kẻ ngốc* (Phạm Bích và Đỗ Nguyên dịch). Nxb Văn học.
- [2] Akutagawa Ryunosuke. *Cái mũi* (Việt Châu dịch). Nguồn: http://www.erct.com/2-ThoVan/VietChau/Cai_mui.htm
- [3] Phạm Phú Uyên Châu, 2014, “Tương đồng và dị biệt trong chủ đề truyện ngắn Jigokuhen và bi kịch Vũ Như Tô”. *Tạp chí sông Hương*, số 303 tháng 5.
- [4] Nguyễn Nam Trân, 2011. *Tổng quan lịch sử văn học Nhật Bản*. Nxb Giáo dục
- [5] Đào Thị Thu Hằng, 2018. *Nhà văn Nhật Bản thế kỉ XX*. Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
- [6] Đào Thị Thu Hằng, 2019. “Tính đa nghĩa ở tác phẩm Trong rừng trúc của Akutagawa”. *Tạp chí Lí luận, phê bình văn học, nghệ thuật*, tháng 9/2019.
- [7] Đào Thị Thu Hằng, 2021. “Nghiên cứu và giảng dạy văn học Nhật Bản ở Việt Nam trong hai mươi năm đầu thế kỉ XXI”. *Tạp chí Lí luận, phê bình văn học nghệ thuật*, số 4/2021.
- [8] Hà Văn Lưỡng, 2014. *Sự tiếp nhận văn học Nhật Bản ở Việt Nam từ những thập niên cuối thế kỉ XX đến những năm đầu thế kỉ XXI - Nhìn từ phương diện dịch thuật và nghiên cứu*. Nguồn: <http://vannghehue.vn/tin-tuc/p158/c195/n172/>
- [9] Đỗ Thị Mỹ Lợi, 2012. “Từ con người đánh mất nhân hình đến con người đánh mất nhân tính trong truyện ngắn Akutagawa”. *Tạp chí Đại học Sài Gòn*, Bình luận văn học, niên giám 2012.
- [10] Hoàng Thị Xuân Vinh, 2010. *Những cách tân nghệ thuật theo hướng hiện đại hóa trong truyện ngắn của Ryunosuke Akutagawa*. Nguồn: <http://www.khoavanhoc-ngonngu.edu.vn/nghien-cuu/van-hoc-nuoc-ngoai-va-van-hoc-so-sanh/979>
- [11] Nguyễn Thị Mai Liên, 2018. *Tiếp nhận văn học Nhật Bản ở Việt Nam, Nghiên cứu và giảng dạy văn hóa và ngôn ngữ Nhật trong thời đại toàn cầu hóa*. Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- [12] Jean Chevalier, 2002, *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới*. Nxb Đà Nẵng.
- [13] Tuy Hòa, *Dịch giả tuổi 80 vẫn thích “Những trái quýt” Nhật Bản*. Nguồn: <https://nongnghiep.vn/dich-gia-tuoi-80-van-thich-nhung-trai-quyt-nhat-ban-d281859.html>.
- [14] Đào Thị Thu Hằng, 2007, *Văn hóa Nhật Bản và Yasunari Kawabata*. Nxb Giáo dục.

- [15] Mai Thị Hồng Tuyết, 2008. “Qua hiện tượng “Rashomon” nhìn nhận nghệ thuật tự sự từ văn học đến điện ảnh”. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội* 2, số 5/ 2008, tr. 40-46.
- [16] Phạm Thị Thu, 2009. “Vài nét so sánh về nhân vật tha hóa trong truyện ngắn của Akutagawa (Nhật Bản) và của Nam Cao (Việt Nam)”. *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 4, 2009. Nguồn: <http://www.inas.gov.vn/506>
- [17] Ngô Thị Trà Mi, 2011. *Thư mục văn học Nhật Bản ở Việt Nam*, <http://www.khoavanhoc-ngonngu.edu.vn/ngghien-cuu/van-hoc-nuoc-ngoai-va-van-hoc-so-sanh/2685>

ABSTRACT

The Tengu in the short story *The Nose* by Akutagawa Ryunosuke

Ta Hoang Minh

Faculty of Philology, Hoa Lu University

The Nose, which is a satirical short story by Akutagawa Ryunosuke, leaves a strong impression on readers. It is assumed that the story inspired by “Konjaku Monogatari”, a compilation of hundreds of tales from the 11th century, and N.Gogol’s *The Nose* in Russian Literature). By using his scalpel-sharp pen, Akutagawa Ryūnosuke explained and translated numerous social phenomena during his time living in Japan. During our study, we found that image of Tengu- a Japan traditional mythology character was referred in *The Nose* story through the main character’s appearance and his psychology developments.

Keywords: Akutagawa Ryunosuke, Tengu, character, psychology.